

Số: 426 /BC-UBND

Tân Lợi, ngày 22 tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm,
phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm**
(Số liệu từ ngày 01/01/2026 đến hết ngày 31/5/2026)

Thực hiện Thông báo số 22/TB-HĐND ngày 05/6/2026 của Hội đồng nhân dân xã về kết luận tại Hội nghị liên tịch giữa HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã ngày 03/6/2026.

UBND xã Tân Lợi báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm 06 tháng cuối năm, cụ thể như sau:

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên, bảo đảm đúng quy định; trong 06 tháng đầu năm, UBND xã không phát sinh đơn tố cáo (không tăng, giảm so với kỳ trước); số lượng đơn khiếu nại, đơn kiến nghị chủ yếu liên quan đến tranh chấp đất đai, giải tỏa đền bù. Các đơn đều được UBND xã trực tiếp trả lời tại buổi tiếp công dân hoặc trả lời bằng văn bản đến công dân.

II. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp công dân: 117 lượt; Số người được tiếp: 39 người; Số vụ việc: 39 vụ việc, trong đó: tiếp lần đầu: 39 vụ việc, tiếp nhiều lần: 0 vụ việc. Số đoàn đông người được tiếp: không có.

- Kết quả tiếp công dân của lãnh đạo:

(1) Tiếp định kỳ: 27 ngày; số lượt tiếp: 27; số công dân: 01 người.

+ Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND xã tiếp: 09 ngày; số lượt tiếp: 0 lượt, số công dân: 0 người;

+ Chủ tịch UBND xã tiếp: 18 ngày; số lượt tiếp: 01 lượt công dân, số công dân: 01 người

(2) Tiếp đột xuất: tiếp 0 lượt công dân - 0 người.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (Biểu số 01/XLD, 02/XLD, 03/XLD, 04/XLD)

a) Tổng số đơn

- Kỳ trước chuyển sang: 21 đơn.
- Tiếp nhận trong kỳ 43 đơn (trong đó 01 đơn nhận qua dịch vụ bưu chính; 12 đơn qua hệ thống quản lý văn bản; 30 đơn nhận trực tiếp).
- + Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 64 đơn - 64 vụ việc;
- + Số đơn không thuộc thẩm quyền xử lý: 0 đơn - 0 vụ việc.

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung
 - + Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 10 đơn - 10 vụ việc;
 - + Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0 đơn - 0 vụ việc;
 - + Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 54 đơn - 54 vụ việc.
- Phân loại theo tình trạng giải quyết
 - + Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 35 đơn - 35 vụ việc;
 - + Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 29 đơn - 29 vụ việc.

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 64 đơn - 64 vụ việc;
- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0 đơn - 0 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

- Tổng số đơn xem xét giải quyết: 64 đơn - 64 vụ việc, trong đó: kỳ trước chuyển sang: 21 đơn - 21 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 43 đơn - 43 vụ việc.
- + Đã giải quyết: 35 đơn - 35 vụ việc;
- + Đang giải quyết: 29 đơn - 29 vụ việc;
- + Tỷ lệ giải quyết: 54,69%.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn phải xem xét giải quyết: 10 đơn - 10 vụ việc, trong đó: kỳ trước chuyển sang: 01 đơn - 01 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ báo cáo: 09 đơn - 09 vụ việc.
- + Đã giải quyết: 03 đơn - 03 vụ việc.

+ Đang giải quyết: 07 đơn - 07 vụ việc.

+ Tỷ lệ giải quyết: 30%.

b) Kết quả giải quyết tố cáo: Tổng số đơn phải xem xét giải quyết: không có.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số đơn phải xem xét giải quyết: 54 đơn - 54 vụ việc, trong đó: kỳ trước chuyển sang: 20 đơn - 20 vụ việc; tiếp nhận trong kỳ 34 đơn - 34 vụ việc.

+ Đã giải quyết: 32 đơn - 32 vụ việc.

+ Đang giải quyết: 22 đơn - 22 vụ việc.

+ Tỷ lệ giải quyết: 40,74%.

4. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (Biểu số 03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức các quy định của pháp luật, các văn bản sửa đổi, thay thế về tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo lồng ghép trong các hội nghị hay cuộc họp giao ban như: Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01 tháng 10 năm 2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân; Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

b) Kết quả ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

Trong kỳ báo cáo, UBND các xã đã ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành nhằm thống nhất, đồng bộ trong công tác tiếp công dân trên toàn địa bàn, cụ thể: Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2026 của UBND xã Tân Lợi về tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã Tân Lợi năm 2026; Thông báo số 04/TB-UBND ngày 10/01/2026 của UBND xã về lịch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã Tân Lợi năm 2026.

III. Nhận xét, đánh giá

1. Ưu điểm

Công tác tiếp công dân được lãnh đạo UBND xã quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật. Việc tiếp công dân định kỳ của lãnh đạo và tiếp công dân thường xuyên được duy trì, bảo đảm đúng thời gian, địa điểm theo quy định. Công tác tiếp nhận, theo dõi, xử lý đơn thư, kiến nghị, phản ánh của công dân cơ bản được thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục. Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân có tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ đúng mực, hướng dẫn công dân thực hiện

quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định. Thông qua công tác tiếp công dân đã góp phần hạn chế phát sinh các vụ việc phức tạp, khiếu kiện đông người, vượt cấp, giữ vững ổn định tình hình tại địa phương.

2. Hạn chế

- Việc theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết một số vụ việc có lúc chưa thật sự quyết liệt.

- Tiến độ tham mưu giải quyết đơn kiến nghị của công dân còn chậm, dẫn đến vẫn còn hồ sơ quá hạn chưa được giải quyết.

- Kỹ năng xử lý một số tình huống phát sinh trong tiếp công dân của một vài công chức chuyên môn có lúc còn chưa mềm dẻo và khéo léo.

3. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

Khối lượng công việc phải giải quyết ngày càng nhiều, trong khi một số vụ việc có nội dung phức tạp, liên quan đến nhiều lĩnh vực, cần có thời gian xác minh, phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn nên ảnh hưởng đến tiến độ tham mưu giải quyết. Bên cạnh đó, việc cung cấp thông tin, tài liệu của công dân có lúc chưa đầy đủ, gây khó khăn trong quá trình xử lý vụ việc.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác theo dõi, đôn đốc tiến độ giải quyết một số vụ việc có lúc chưa thật sự quyết liệt; tinh thần chủ động, trách nhiệm của một số công chức trong tham mưu giải quyết đơn thư chưa cao, dẫn đến còn để xảy ra hồ sơ quá hạn.

- Một vài công chức chưa có nhiều kinh nghiệm thực tiễn trong giao tiếp, ứng xử với công dân, dẫn đến việc giải quyết một số tình huống có lúc chưa thật sự mềm dẻo, linh hoạt và khéo léo.

IV. Dự báo tình hình

Khối lượng công việc nhiều, nguồn nhân lực đã được bố trí nhưng chưa đủ so với tình hình thực tế hiện nay, tình trạng quá tải, kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính. Người dân có thể phải chờ đợi lâu hơn trong việc cấp giấy tờ, xác nhận, hay giải quyết các thủ tục về đất đai, hộ tịch, xây dựng... dẫn đến khả năng gia tăng đơn thư kiến nghị, phản ánh trong thời gian tới.

V. Phương hướng, giải pháp khắc phục

- Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo.

- Thường xuyên rà soát, theo dõi, đôn đốc việc giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền; hạn chế tình trạng chậm xử lý hồ sơ.

- Nâng cao chất lượng tham mưu của đội ngũ cán bộ, công chức thông qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và tự nghiên cứu các quy định pháp luật mới.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ, theo dõi kết quả tiếp công dân và giải quyết đơn thư.

- Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả giải quyết các kiến nghị, phản ánh của công dân.

Trên đây là báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo 06 tháng đầu năm 2026 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm của UBND xã Tân Lợi. *tr. v. t.*

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy; TT. HĐND xã;
- TT Ủy ban nhân dân;
- Thành viên Ủy ban nhân dân;
- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị trực thuộc UBND xã;
- LĐVP, CVNC;
- Lưu: VT, (Nh). *ngl*

CHỦ TỊCH



ngl
Lê Văn Trân